

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2020 (LẦN 3)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐHHN ngày tháng năm 2020)

Đvt: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng dự toán đã giao	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 1411/QĐ-BTNMT ngày 29/6/2020	Tổng dự toán được giao sau điều chỉnh	Ghi chú
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	57.537	-928	56.609	
1	Giáo dục đại học	34.533	-	34.533	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	31.736	-	31.736	
	- Chi thường xuyên giao tự chủ	31.736	0	31.736	
	- Miễn, giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ	0	0	-	
	- Hỗ trợ chi phí học tập theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ	0	0	-	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.797	0	2.797	
	- Miễn, giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ	2.581	0	2.581	
	- Hỗ trợ chi phí học tập theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ	216	0	216	
2	Đào tạo lại	0	0	0	
2	Sự nghiệp Khoa học và công nghệ	22.504	-928	21.576	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	22.504	-928	21.576	

TT	Nội dung	Tổng dự toán đã giao	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 1411/QĐ-BTNMT ngày 29/6/2020	Tổng dự toán được giao sau điều chỉnh	Ghi chú
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0	0	-	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	19.454	-928	18.526	Chi tiết theo QĐ số 1411/QĐ-BTNMT điều chỉnh dự toán NSNN năm 2020
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	150	0	150	
	- Hoạt động KHCN khác	2.900	0	2.900	
	+ Hội thảo, hội nghị khoa học	200	0	200	
	+ Nhiệm vụ chương trình Chính phủ cấp	2.700	0	2.700	
3	Chi các hoạt động kinh tế	500	0	500	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	500	0	500	
	Vốn đối ứng	500	0	500	
	- Dự án: Khí hậu Việt Nam - Hợp tác giáo dục nhằm đạt được sự thay đổi bền vững tại các vùng đồng bằng Việt Nam	500	0	500	